



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Tiền Giang, ngày 18 tháng 04 năm 2016

MỤC LỤC

Thông Điệp Của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị 01

Giới thiệu chung 02

Tình hình hoạt động kinh doanh 03

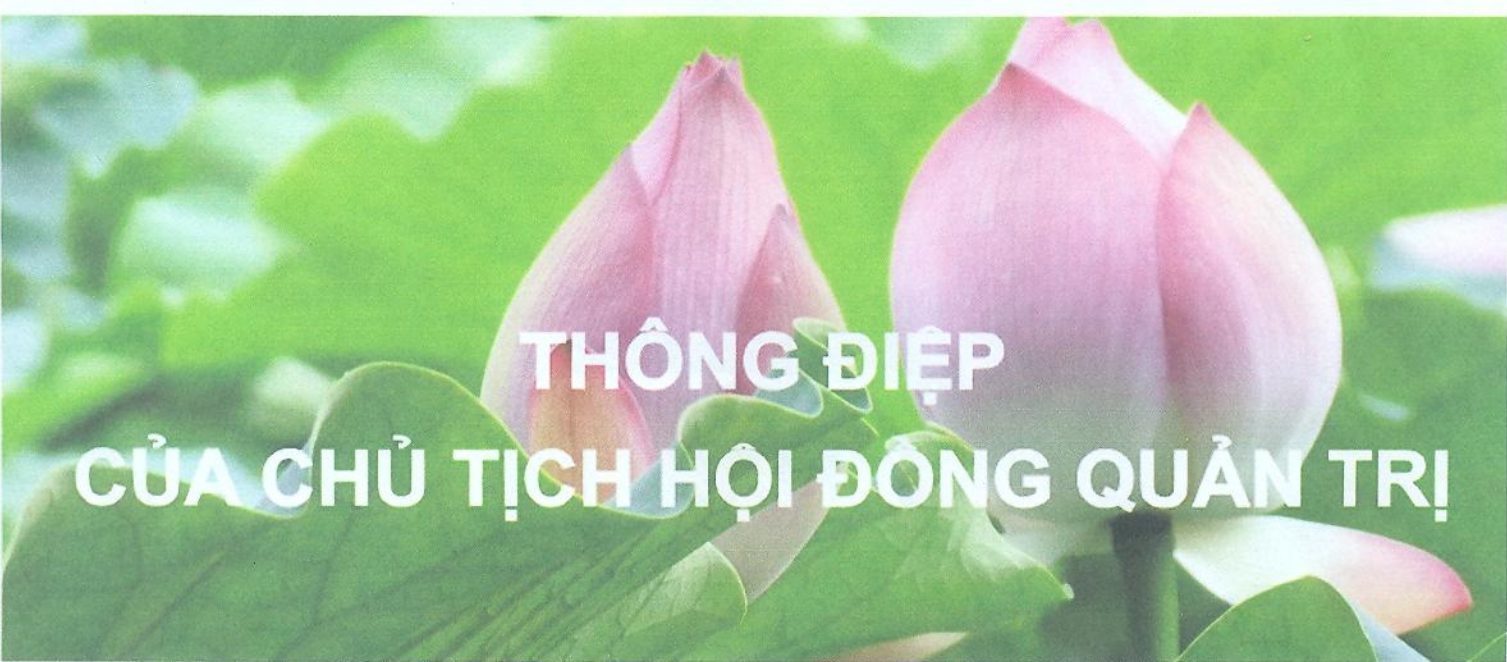
Báo cáo ban tổng giám đốc 04

Báo cáo hội đồng quản trị 05

Quản trị công ty 06

Báo cáo tài chính 07





THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa quý cổ đông, các nhà đầu tư, đối tác, quý khách hàng cùng toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco.

Trong năm 2015 Công ty vẫn còn đối mặt với nhiều khó khăn và thử thách: tỷ giá ngoại tệ, giá cả nguyên vật liệu, bao bì biến động thường xuyên; cạnh tranh trong đấu thầu cung ứng cho khối điều trị, đặc biệt tình hình cạnh tranh giữa các công ty cùng ngành nghề diễn ra ngày càng gay gắt, hàng nhập từ các nước lân cận nhiều đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc cùng toàn thể người lao động đã quyết tâm phấn đấu vượt qua khó khăn để hoàn thành kế hoạch do Đại Hội Đồng Cổ Đông đề ra. Tổng doanh thu năm 2015 đạt: 305.866 triệu đồng (trong đó doanh thu sản xuất đạt: 213.145 triệu đồng), lợi nhuận trước thuế đạt: 7.200 triệu đồng. Kết quả trên là sự đồng lòng của toàn thể Công ty, điều này cũng cho thấy hiệu quả trong quản lý và điều hành đã mang lại những kết quả tích cực.

Năm 2015 đã đi qua với nhiều khó khăn, thách thức, tuy nhiên với những nỗ lực của Tipharco và những kết quả đạt được, tôi cũng như các thành viên Hội đồng Quản trị đều cảm thấy rất phấn khích và tự tin vào tương lai.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco, tôi xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến sự quan tâm và hỗ trợ của các cơ quan ban ngành, sự tin tưởng và ủng hộ của quý cổ đông và các nhà đầu tư.

Tôi cũng xin gửi lời tri ân sâu sắc đến toàn thể cán bộ nhân viên, những người đã có đóng góp quan trọng nhất cho sự phát triển của Công ty hôm nay.

Trân trọng!

Chủ tịch Hội đồng quản trị 



DS. Phạm Quang Bình

GIỚI THIỆU CHUNG



Giới thiệu công ty

Quá trình hình thành và phát triển

Các giải thưởng, danh hiệu đạt được

Sơ đồ tổ chức

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Định hướng phát triển

Các rủi ro

GIỚI THIỆU CÔNG TY



- ✚ Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco
- ✚ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1200100557, do Sở Kế Hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp lần đầu ngày 28/02/2006, đăng ký thay đổi lần 12 ngày 01 tháng 06 năm 2015.
- ✚ Vốn điều lệ: 23.250.000.000 đồng.
- ✚ Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 23.250.000.000 đồng.
- ✚ Trụ sở chính:
 - ❖ Địa chỉ: Số 15 đường Đốc Binh Kiều, phường 2, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.
 - ❖ Số điện thoại: 0733.871.817 – 0733.872.973
 - ❖ Số fax: 0733.883.740
 - ❖ Website: www.tipharco.com.vn
 - ❖ Email: tipharco@vnn.vn

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1976

Công ty được thành lập có tên là: Công ty Dược phẩm Tiền Giang có chức năng sản xuất, kinh doanh và phân phối thuốc đến các Công ty cấp III Huyện, thị trực thuộc.

1977

Tách sản xuất và kinh doanh thành lập hai đơn vị và Xí nghiệp Dược phẩm Tiền Giang có chức năng sản xuất và nuôi trồng dược liệu, và Công ty Dược phẩm cấp II có chức năng phân phối thuốc

1983

Sáp nhập Xí nghiệp Dược phẩm thành Xí nghiệp Liên Hợp Dược Tiền Giang.

1992

Thành lập doanh nghiệp Nhà nước đổi tên là Công ty Dược và Vật tư y tế Tiền Giang.

2006

Chuyển sang Công ty Cổ phần đổi tên là Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco.

2013

Doanh số trúng thầu tăng trưởng mạnh phủ khắp các tỉnh Miền Tây và TP.HCM.

2014

Trúng thầu vào khối điều trị trên 50 sản phẩm với giá trị trên 102 tỷ đồng, đóng góp hoàn thành vượt mức kế hoạch 2014.

2015

Hoàn thành việc lập dự án xây dựng nhà máy sản xuất thuốc dược liệu và chính thức khởi công vào ngày 5/3/2016.



CÁC GIẢI THƯỞNG DANH HIỆU ĐẠT ĐƯỢC

Giải thưởng chất lượng

- ✚ Cúp vàng thương hiệu an toàn vì sức khỏe cộng đồng 2007;
- ✚ Cúp vàng Thương Hiệu Việt 2007;
- ✚ Cúp vàng chất lượng hội nhập 2007;
- ✚ Top 500 thương hiệu nổi tiếng 2007;
- ✚ Cúp vàng Thương hiệu Việt chất lượng hội nhập WTO 2010;
- ✚ Cúp vàng Topten Thương hiệu Việt Ứng dụng Khoa Học – kỹ Thuật 2011;
- ✚ Chứng nhận thương hiệu cạnh tranh của cục sở hữu trí tuệ 2011;
- ✚ Cúp vàng sở hữu trí tuệ Việt Nam 2011;
- ✚ Giải bạc chất lượng Việt Nam 2011, 2012;
- ✚ Thương hiệu Việt uy tín 2011, 2012, 2013, 2014, 2015;
- ✚ Được bình chọn: Doanh nghiệp làm ăn có hiệu quả Đồng bằng Sông Cửu Long;
- ✚ Doanh nghiệp tin cậy vì người tiêu dùng năm 2013;
- ✚ Sản phẩm Tiphacetam đạt: “Chứng nhận hàng tốt - Dịch vụ hoàn hảo năm 2014”;
- ✚ Sản phẩm Cefuroxim đạt: “Danh hiệu ngôi sao thuốc Việt năm 2014”;
- ✚ Nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam do Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp năm 2015;
- ✚ Sản phẩm Auclanityl 1g và 625mg đạt Top 100 sản phẩm vàng Thương hiệu Việt hội nhập WTO lần 10 năm 2015.

Danh hiệu khen thưởng

- ✚ Đơn vị Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới 2005;
- ✚ Huân chương lao động hạng 01, 02, 03;
- ✚ Huân chương độc lập hạng 02, 03;
- ✚ Huân chương chiến công hạng 02, 03.



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh

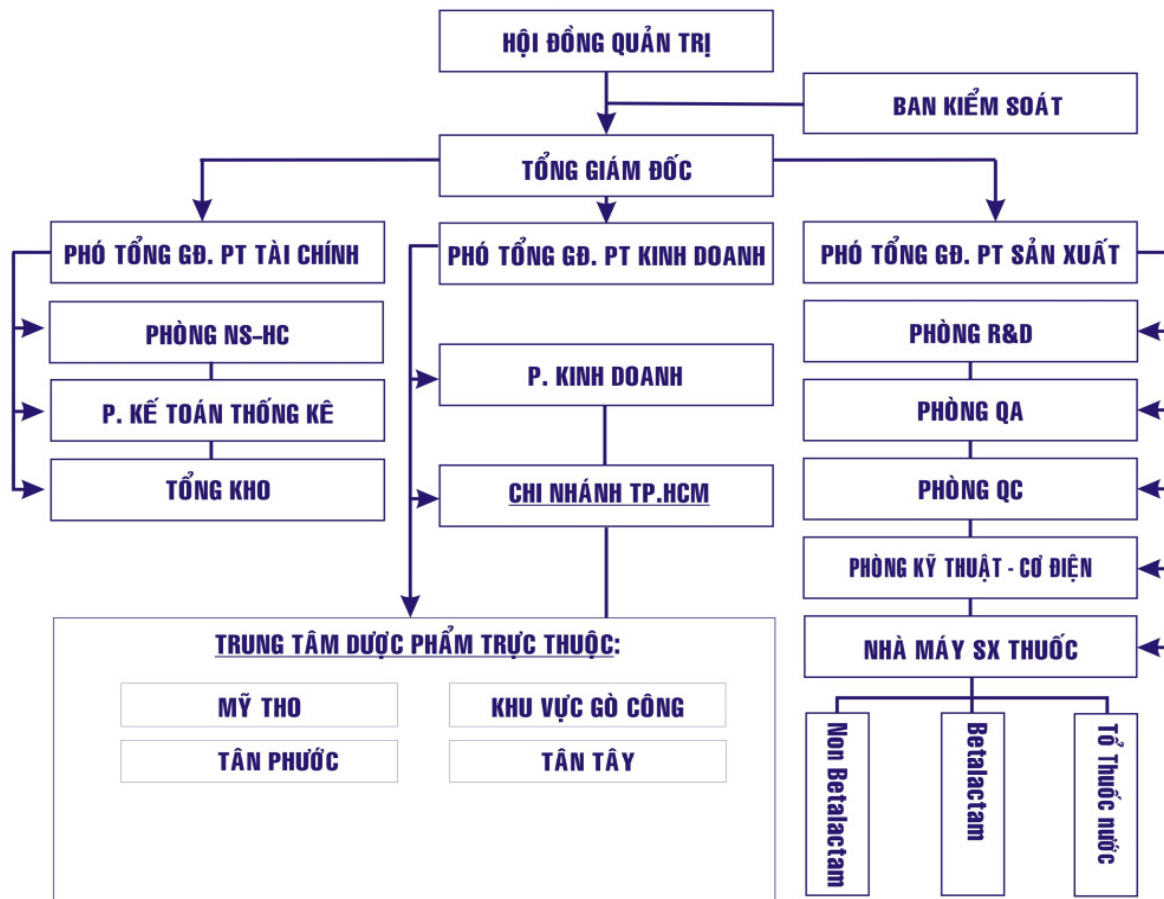
- ✚ Sản xuất dược phẩm và vật tư y tế
- ✚ Kinh doanh nước tinh khiết đóng chai, đóng bình các dạng; Kinh doanh các loại Siro giải khát, kinh doanh các loại rượu thuốc đóng chai các dạng.
- ✚ Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu dược phẩm và vật tư y tế, thiết bị sản xuất kinh doanh thuộc ngành y tế; Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu mỹ phẩm.
- ✚ Sản xuất mỹ phẩm.
- ✚ Sản xuất các loại Siro giải khát; Sản xuất nước tinh khiết đóng chai, đóng bình các dạng.
- ✚ Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu hóa chất.
- ✚ Sản xuất các loại rượu thuốc đóng chai các dạng.
- ✚ Kinh doanh thuốc Tây các loại.
- ✚ Sản xuất thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm, bao bì.
- ✚ Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu nguyên liệu;
- ✚ Kinh doanh, nhập khẩu và xuất khẩu thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, chế phẩm, bao bì.
- ✚ Gia công, nhượng quyền, đại lý trong sản xuất kinh doanh dược phẩm, vật tư y tế, thực phẩm bổ sung, vắc xin, sinh phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm, nguyên liệu, hóa chất, bao bì, thiết bị sản xuất kinh doanh thuộc ngành y tế.
- ✚ Sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm chức năng.
- ✚ Các ngành nghề khác theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 12 ngày 01/06/2015

Địa bàn kinh doanh

- ✚ Tỉnh Tiền Giang, TP.HCM, các tỉnh Miền Tây, Miền Trung và Hà Nội.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Mô hình quản trị:

Công ty được quản lý và điều hành theo cơ cấu tổ chức gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.

Các Công ty con, Công ty liên kết: Không có.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- ✚ Củng cố thị trường truyền thống và mở rộng thị trường mới ở khắp các khu vực trong cả nước.
- ✚ Công ty trực tiếp tham gia đấu thầu hoặc cho các Công ty đấu thầu vào khối điều trị để bán hàng công ty sản xuất, tạo công việc ổn định cho người lao động.
- ✚ Giữ vững uy tín Công ty trên thị trường.
- ✚ Đa dạng các sản phẩm, dịch vụ đáp ứng tốt các nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng.
- ✚ Tối đa hóa lợi nhuận và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- ✚ Sẽ phủ kín thị trường cả nước trước mắt lĩnh vực hàng thầu, tiếp theo là lĩnh vực OTC.
- ✚ Phát triển danh mục sản phẩm dựa theo danh mục thuốc sử dụng cho bệnh viện tập trung nhóm hàng đặc trị có thể thay thế sản phẩm ngoại nhập.
- ✚ Xây dựng xưởng sản xuất thuốc từ dược liệu.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Phát triển Công ty luôn gắn liền trách nhiệm với môi trường, xã hội, quan tâm đến lợi ích cộng đồng.



Rủi ro thị trường

Cạnh tranh ngày càng gay gắt khi có sự góp mặt ngày càng nhiều số lượng doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia cung ứng thuốc, chỉ sản xuất thuốc thông thường nên một mặt chịu áp lực cạnh tranh giữa các doanh nghiệp nội địa, mặt khác chịu áp lực rất lớn về phía các doanh nghiệp nước ngoài với các sản phẩm đặc trị có giá trị cao, đáp ứng đủ danh mục thiết yếu. Bên cạnh đó tâm lý chuộng hàng ngoại cũng gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong nước như Tipharco.

Rủi ro ngoại tệ, lãi suất:

Là những rủi ro mà giá trị của các luồng tiền trong tương lai sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái, lãi suất thị trường chủ yếu liên quan đến các khoản vay ngắn hạn, nguyên vật liệu đầu vào, hàng tồn kho....

Rủi ro về nhân sự

Công tác phát triển nguồn nhân lực được chú trọng và tăng cường hơn nhằm chuẩn bị cho các dự án mới trong năm và các năm tiếp theo. Rủi ro lớn đối với vấn đề này là việc lựa chọn nhân tài, chính sách thu hút động viên nguồn nhân lực, công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm và đánh giá cán bộ sao cho phù hợp với chiến lược phát triển của công ty giai đoạn sắp tới.

Rủi ro về pháp lý

Việc ban hành hoặc thay đổi chính sách, các quy định mới liên quan đến hoạt động của ngành có thể ảnh hưởng đến hoạt động của công ty. Tuy nhiên Công ty luôn phân tích các yếu tố rủi ro để khi có xảy ra sẽ kịp thời chủ động ứng phó.

Là doanh nghiệp hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, chịu sự chi phối của các luật như Luật Doanh Nghiệp, Luật Thuế, Bộ Luật Lao Động... Ngoài ra việc ban hành hoặc thay đổi chính sách, các quy định mới liên quan đến hoạt động của ngành có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro trên, hoạt động kinh doanh của Công ty còn chịu rủi ro khác như thiên tai, dịch họa ... đây là những rủi ro bất khả kháng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại về vật chất và con người cũng như tình hình hoạt động chung của Công ty.

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

(ĐVT: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2015	TH 2015/ KH2015	TH2015/ TH2014
1	Doanh thu	331.643	305.866	300.000	101,95%	92,23%
2	Trong đó: Doanh thu SX	213.946	213.145	200.000	106,57%	99,62%
3	Lợi nhuận trước thuế	6.518	7.200	6.800	105,88%	110,46%
4	Trả cổ tức	17%	15%	15%	100,00%	88,24%
5	Thu nhập bình quân	5.200	5.500	5.200	105,76%	105,76%

Doanh thu trong năm 2015 đạt 305.866 triệu đồng đạt 101,95% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 105,88% vượt 5,88% so với kế hoạch, tăng 10,46% so với cùng kỳ. Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch về lợi nhuận. Từ đó đảm bảo việc làm, thu nhập người lao động tăng 5,76% so với cùng kỳ, góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.

TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

ÔNG PHẠM QUANG BÌNH **CHỦ TỊCH HĐQT** **KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC**

- Sinh năm: 1954
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: DS Đại Học
- Quá trình công tác:
 - + Năm 1980: Kỹ thuật viên phân xưởng chế biến trực thuộc CT Dược và VTYT Tiền Giang
 - + Từ năm 1980-1989: Trưởng Phân xưởng
 - + Từ năm 1990-1993: Phó quản đốc xưởng
 - + Từ năm 1993-1999: Phó phòng kỹ thuật kiểm nghiệm
 - + Từ năm 1999-2010: Phó Giám Đốc Cty CPDP Tipharco
 - + Từ 2010-2011: Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco.
 - + Từ năm 2011 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco.
- Số cổ phiếu nắm giữ: 54.936 cổ phiếu (chiếm 2,36%)

ÔNG LÊ VĂN CHÂU **THÀNH VIÊN HĐQT** **KIỂM PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

- Sinh năm: 1955
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1974-1975: Học viên Trường Dược Tá của Ty Y tế tỉnh Mỹ Tho
 - + Từ 1975-1976: Nhân viên phòng bảo chế -Ty Y tế tỉnh Mỹ Tho
 - + Từ 1976-1979: Nhân Viên SX của Xí Nghiệp DP Tiền Giang
 - + Từ 1979-1981: Học viên Trường BTVH cấp II -III tỉnh Tiền Giang.
 - + Từ 1981-1983: Học viên Trường Tài chính -Kế toán IV TP.HCM
 - + Từ 1983-2003: Phó phòng kế toán Cty Dược & VTYT Tiền Giang
 - + Từ 2003-2006: Kế toán trưởng Cty Dược & VTYT Tiền Giang
 - + Từ 2006-2008: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Cty CPDP Tipharco
 - + Từ 2008-2011: Thành viên HĐQT, Giám đốc tài chính kiêm kế toán trưởng
 - + Từ năm 2011 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám đốc tài chính Cty CPDP Tipharco.
- Số cổ phiếu nắm giữ: 5.000 cổ phiếu (chiếm 0,22%)

BÀ TRẦN THỊ TÁM **THÀNH VIÊN HĐQT** **KIỂM PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

- Sinh năm: 1965
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: DS Đại Học
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1988-1991: Làm việc tại Phòng Y Tế huyện Châu Thành, Tiền Giang
 - + Từ năm 1991-1994: Phó chủ nhiệm hiệu thuốc Châu Thành
 - + Từ năm 1994-2003: Trưởng trung tâm dược phẩm Châu Thành
 - + Từ năm 2003-2004: Phó phòng kế hoạch Cty Dược & VTYT Tiền Giang
 - + Từ năm 2004-2010: Trưởng phòng kinh doanh Cty CPDP Tipharco
 - + Từ năm 2010: Phó Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco
 - + Từ năm 2011 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc Cty CPDP Tipharco
- Số cổ phiếu nắm giữ: 106.617 cổ phiếu (chiếm 4,59%)



TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

BÀ ĐẶNG THỊ XUÂN QUYÊN **PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

- Sinh năm: 1978
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: DS Đại Học
- Quá trình công tác:
 - + Từ 9/3/2002 đến 24/5/2003: Nhân viên xưởng Nonbetalactam
 - + Từ 25/5/2003 đến 31/10/2004: Nhân viên phòng nghiên cứu phát triển (RD)
 - + Từ 01/11/2004 đến 31/7/2005: Phó phòng nghiên cứu phát triển
 - + Từ 01/8/2005 đến 11/4/2013: Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng (QA)
 - + Từ 15/4/2013 đến nay: Phó tổng Giám Đốc
- Số cổ phiếu nắm giữ: 3.900 cổ phiếu (chiếm 0,17%)

BÀ LÊ THỊ MỸ TIÊN **KẾ TOÁN TRƯỞNG**

- Sinh năm: 1978
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1999-2003: Là nhân viên kế toán tại Cty Dược & VTYT TG.
 - + Từ 2003- 2012: Phó phòng Kế toán tại Cty CPDP Tipharco
 - + Từ 2012 đến nay: Kế toán trưởng tại Cty CPDP Tipharco.
- Số cổ phiếu nắm giữ: 6.357 cổ phiếu (chiếm 0,27%)

CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Stt	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động	279	100 %
1	Trình độ trên đại học	02	0,72%
2	Trình độ đại học, cao đẳng	48	17,20%
3	Trình độ trung cấp	188	67,38%
4	Công nhân kỹ thuật	21	7,53%
5	Lao động phổ thông	20	7,17%
II	Theo loại hợp đồng lao động	279	100 %
1	Hợp đồng không thời hạn	163	58,42%
2	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	0	0
3	Hợp đồng xác định từ 1-3 năm	116	41,58%
III	Theo giới tính	279	100 %
1	Nam	123	44,09%
2	Nữ	156	55,91%

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015	2015 so với 2014
Tổng số lượng cán bộ, nhân viên	Người	303	279	92,08%
Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	5.200.000	5.500.000	105,77%

Tất cả lao động ở Công ty đều làm việc theo chế độ hợp đồng lao động. Giờ làm việc tại Công ty là 08h/ngày, tùy theo công việc của từng bộ phận, Công ty bố trí làm việc theo ca. Các bộ phận sẽ được chấm công thêm giờ nếu cần làm thêm giờ theo yêu cầu công việc.

Về tuyển dụng

Thực hiện nghiêm túc các bước tuyển dụng với sự tham gia phỏng vấn của lãnh đạo đơn vị, phòng nhân sự hành chính.

Đào tạo

Thường xuyên đào tạo, cập nhật kiến thức mới, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tự tin trong công việc.

CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công tác đảm bảo an toàn lao động

Huấn luyện về công tác an toàn vệ sinh lao động trong sản xuất, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy, thường xuyên kiểm tra về an toàn vệ sinh lao động và dụng cụ phòng chống cháy nổ đầy đủ.

Công tác chăm sóc sức khỏe

Tổ chức khám bệnh tổng quát cho nhân viên công ty và bồi dưỡng độc hại cho các bộ phận làm việc trong môi trường độc hại.

Về chính sách lương thưởng phúc lợi

Công ty đã xây dựng chính sách tiền lương phù hợp và đảm bảo cho người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. Lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ, nhân viên trong công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tổng số lao động trong Công ty trong năm 2015 là 279 người, với thu nhập bình quân của người lao động năm 2015 là 5.500.000 đồng/người/tháng.

Công ty sắp xếp, tinh gọn bộ máy, năng động hóa đội ngũ quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Các khoản đầu tư lớn

Stt	Hạng mục tài sản	Giá trị đầu tư (đồng)
1	Máy đo độ chảy thuốc	169.050.000
2	Máy sắc ký lỏng	840.000.000
3	Máy dập viên 32 chày	3.093.575.000
4	Máy lắc sàn rây điện tử	125.540.000
5	Máy đo độ cứng viên	60.700.000
6	Máy trộn bột khô	400.000.000
	Tổng cộng	4.688.865.000

Nhằm đáp ứng nhu cầu nâng cao, mở rộng sản xuất kinh doanh để nâng cao chất lượng sản phẩm, hoạt động kinh doanh. Trong năm qua Công ty đã đầu tư bổ sung máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất, kiểm tra chất lượng sản phẩm phục vụ sản xuất. Vốn đầu tư bổ sung thiết bị sản xuất, thiết bị kiểm tra chất lượng cần thiết trong năm bằng nguồn vốn vay và vốn tự có của Công ty là: 4,69 tỷ đồng.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% 2015/2014
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	172.003	178.021	103,50%
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	330.621	303.767	91,88%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	5.905	6.620	112,11%
4	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	612	580	94,77%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.517	7.200	110,48%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% 2015/2014
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,02	1,04	101,96%
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,62	0,70	112,90%
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	82,59	73,09	88,50%
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	474,40	271,67	57,27%
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,34	5,35	100,19%
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	2,16	1,74	80,56%
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,52	1,88	123,68%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	16,48	14,68	89,08%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	3,29	3,26	99,09%
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	1,79	2,18	121,79%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần

Tổng số cổ phần phát hành: 2.325.000 cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.325.000 cổ phần

Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu %
I	Cổ đông trong nước	239	2.325.000	23.250.000.000	100%
1	Cổ đông nhà nước	-	-	-	-
2	Cổ đông tổ chức	2	1.243.600	12.436.000.000	53,49%
3	Cổ đông cá nhân	237	1.081.400	10.814.000.000	46,51%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
	Tổng cộng	239	2.325.000	23.250.000.000	100%

Danh sách cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% cổ phần có quyền biểu quyết)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH Dược phẩm Thiên Khánh (Ông Nguyễn Văn Tám làm đại diện)	632 Bà Hạt phường 6, Quận 10, TP HCM	683.600	29,40%
2	Huỳnh Thị Nguyên Thủy	12/19 Cù Lao, phường 2, Quận Phú Nhuận, Tp HCM	610.619	26,26%
3	Công ty TNHH Dược phẩm Đại Việt Á (Ông phạm Trung Nghĩa làm đại diện)	109 Đường 3/2, Phường 11, Quận 10, Tp HCM	560.000	24,09%
	Tổng cộng		1.854.219	79,75%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2015:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2014 ngày 24/04/2014, Công ty đã phát hành 825.000 cổ phiếu (trong đó: 750.000 cổ phiếu cho cổ đông chiến lược, 75.000 cổ phiếu cho người lao động theo chương trình ESOP). Tuy nhiên, tại thời điểm 31/12/2014 Công ty vẫn đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục có liên quan nên Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán chưa ghi nhận việc phát hành này. Năm 2015 đã hoàn thành thủ tục nên Báo cáo tài chính năm 2015 kiểm toán đã ghi nhận việc phát hành này.

Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2015: Không có

Các chứng khoán khác: Không có

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm chính trong năm là 271.566kg/năm.
- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm chính của tổ chức: Không sử dụng nguyên vật liệu được tái chế.

Tiêu thụ năng lượng

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: năng lượng điện sử dụng trực tiếp sản xuất là 1.840.900KW/năm, năng lượng điện sử dụng cho bộ phận gián tiếp sản xuất là 157.180kw/năm
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả : đầu tư thay thế 495 bóng đèn Led 1,2m-18w
- Báo cáo:

Bóng đèn Led 18w/h x495 bóng = 8,9Kw/h

Bóng đèn huỳnh quang cũ 40w/h x 495 bóng = 19,8Kw

Tiết kiệm được trong 01h là 10,9Kw

Điện tiết kiệm được trong 01 ngày (trung bình 10h/ngày) 100,9Kw

Điện tiết kiệm trong 01 tháng (24 ngày) 2.421,6Kw

Tiền điện tiết kiệm trong 01 tháng 2.421,6Kw x 1.980 Đ/Kw = 4.974.768đ (trong đó tiền điện bình quân 1.980 đ/Kw)

Tiêu Thụ nước

- Nguồn cung cấp nước: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cấp nước Tiền Giang. Lượng nước tiêu thụ 22.048m³/năm.
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không sử dụng.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường (Báo cáo đánh giá tác động môi trường định kỳ 2 lần/năm)

Chính sách liên quan đến người lao động:

Số lượng lao động: Tổng số 279 người trong đó có 156 nữ. Mức lương trung bình đối với người lao động là 5.500.000 đ

- Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động hàng năm, chi tiền ăn giữa ca, chi lương tháng 13 và trang bị đầy đủ đồ bảo hộ cho người lao động.
- Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, tập trung đào tạo tại chỗ và gửi đi đào tạo các cơ sở chuyên môn.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Thường xuyên đóng góp, hỗ trợ các chương trình phát động ủng hộ đồng bào bị thiên tai, giúp đỡ trẻ em nghèo vùng sâu, vùng xa, người già neo đơn có hoàn cảnh khó khăn.

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đặc điểm tình hình:

Khó khăn:

- Trong năm 2015 tình hình kinh tế trong nước còn gặp một số khó khăn đối với các doanh nghiệp, tỷ giá ngoại tệ cũng biến động thường xuyên, tình hình cạnh tranh giá cả trên thị trường, trong đấu thầu cung ứng cho khối điều trị,...làm cho công ty cũng gặp một số khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tình hình giá cả nguyên vật liệu, bao bì tăng, giảm, mức lương tối thiểu vùng Nhà nước điều chỉnh tăng từ ngày 01/01/2015 làm các khoản tiền lương, bảo hiểm tăng theo và làm ảnh hưởng lớn đến chi phí đầu vào sản xuất kinh doanh của công ty.

Thuận lợi:

- Với sự quyết tâm và thống nhất từ HĐQT, Ban điều hành, toàn thể người lao động phấn đấu vượt qua những khó khăn, đoàn kết để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội cổ đông biểu quyết và Hội nghị người lao động thông qua.

- Được sự hỗ trợ của các Ban ngành, đoàn thể; các đối tác, đặc biệt là sự tín nhiệm và ủng hộ của khách hàng, khối điều trị trong và ngoài tỉnh luôn tin tưởng và đồng hành cùng sản phẩm của Tipharco sản xuất.

- Trong năm qua công ty tham gia đấu thầu vào khối điều trị trong, ngoài tỉnh, ủy quyền cho đấu thầu hàng công ty sản xuất và trúng thầu vào khối điều trị trên 40 sản phẩm với giá trị trên 120 tỷ đồng. Từ đó, đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của công ty.

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện 2015 so với kế hoạch:

Trước những khó khăn trên, với sự quyết tâm, phấn đấu của toàn thể CBNV công ty và sự điều hành, dự báo của Ban điều hành, Công ty đã vượt qua những khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Nghị quyết Đại hội cổ đông; Hội nghị người lao động thông qua.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ % so KH
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	300.000	305.866	101,95%
	TĐ: Doanh thu SX	Triệu đồng	200.000	213.145	106,57%
2	Các khoản nộp NSNN	Triệu đồng	5.000	6.630	132,60%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.800	7.200	105,88%
4	Thu nhập b/q người LĐ	1.000 đ	5.200	5.500	105,76%

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

(ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	TH 2015/2014	Tỷ trọng năm 2014	Tỷ trọng năm 2015
Tài sản ngắn hạn	136.968.460.629	130.330.920.783	95,15%	79,63%	73,21%
Tài sản dài hạn	35.035.304.165	47.690.337.914	136,12%	20,37%	26,79%
Tổng tài sản	172.003.764.794	178.021.258.697	103,50%	100%	100%

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

(ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	TH 2015/2014	Tỷ trọng năm 2014	Tỷ trọng năm 2015
Nợ ngắn hạn	134.788.847.783	124.887.888.995	92,65%	94,88%	95,97%
Nợ dài hạn	7.270.219.488	5.236.178.552	72,02%	5,12%	4,03%
Tổng nợ phải trả	142.059.067.271	130.124.067.547	91,60%	100%	100%

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Những công việc thực hiện được ở các lĩnh vực

Lĩnh vực kinh doanh

- Cùng cố thị trường truyền thông và từng bước đã mở rộng thị trường mới ở các khu vực Miền Tây, Miền Đông, Tây Nguyên, Miền Trung và miền Bắc. Thông qua hệ thống các công ty cùng ngành để phát triển bán hàng OTC và đấu thầu, ủy quyền cho đấu thầu vào khối điều trị đạt kết quả cao.

- Các hoạt động Marketing được củng cố, xây dựng đội ngũ bán hàng, tiếp thị ngày càng chuyên nghiệp hơn, chương trình khuyến mãi bán hàng, chăm sóc khách hàng thiết thực hơn đã thu hút được khách hàng gắn bó với công ty.

- Nhưng quan trọng nhất là sự nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng phục vụ, xây dựng hệ thống bán buôn, bán lẻ đạt tiêu chuẩn GDP, GPP theo quy định của Ngành Y tế.

- Quảng bá thương hiệu thông qua các hoạt động hội thảo chuyên đề về giới thiệu sản phẩm.



BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Lĩnh vực sản xuất

- Sắp xếp, bố trí, cơ cấu bộ phận sản xuất phù hợp hoạt động có hiệu quả, tăng năng suất lao động, tiết kiệm nguyên vật liệu, bao bì, điện nước, các chi phí khác,... để giảm giá thành sản phẩm.

- Cải tiến các mẫu mã, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại để sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm; nghiên cứu thị trường, hội thảo chuyên đề về nghiên cứu sản xuất, nâng cao chất lượng, thử tương đương sinh học,... có nhiều sản phẩm đạt các giải thưởng: Hàng Việt tốt chất lượng hoàn hảo, ngôi sao thuốc Việt....



Không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng về quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ. Công ty luôn duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO. Trong sản xuất thực hiện theo tiêu chuẩn GMP-WHO, GLP, GSP. Trong phân phối thực hiện GDP, GPP theo quy định của Bộ y tế.

Lĩnh vực xây dựng thương hiệu 2015

- Đạt danh hiệu Thương hiệu uy tín liên tục 5 năm.
- Sản phẩm Auclanityl 625 mg, 1 g đạt cúp vàng thương hiệu hội nhập WTO.
- Sản phẩm Chonutri đạt danh hiệu sản phẩm vàng vì sức khỏe cộng đồng.

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Tipharco đạt danh hiệu Top 100 Thương hiệu Việt bền vững lần II/2015.

Đầu tư phát triển:

Nhằm đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng sản xuất kinh doanh, trong năm qua Công ty đã đầu tư bổ sung máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất, kiểm tra chất lượng sản phẩm phục vụ sản xuất. Vốn đầu tư bổ sung thiết bị sản xuất, thiết bị kiểm tra chất lượng cần thiết trong năm bằng nguồn vốn vay và vốn tự có của Công ty.



Công ty đang xây dựng xưởng sản xuất thuốc từ dược liệu.



Lãnh Đạo Tỉnh Tham Gia Nghi Thức Khởi Công Nhà Máy Sản Xuất Thuốc Từ Dược Liệu

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Đặc điểm tình hình

- Cuối năm 2015 mặc dù tình hình kinh tế trong nước đã phát triển khởi sắc hơn nhưng cũng chưa thật ổn định, giá cả nguyên liệu, bao bì vẫn có dấu hiệu tăng trở lại cũng làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh. Đặc biệt đối với ngành Dược hầu hết nguyên vật liệu, bao bì đều phải nhập khẩu, tỷ giá ngoại tệ biến động thường xuyên cũng ảnh hưởng đến sản xuất.

- Từ đầu năm 2016, Nhà nước điều chỉnh lương tối thiểu vùng; các khoản bảo hiểm phải nộp theo mức lương tối thiểu vùng, tiền lương tăng; riêng lãi vay ngân hàng đang tăng dần nên sản xuất kinh doanh của công ty cũng gặp nhiều khó khăn hơn.

- Tình hình cạnh tranh trong nước cũng khá gay gắt, các chi phí đầu vào hầu hết đều tăng cũng làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của công ty.

- Công ty luôn được sự quan tâm hỗ trợ của lãnh đạo tỉnh, các ngành ở địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của công ty.

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2016

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	315.000
	TĐ: Doanh thu SX	Triệu đồng	215.000
2	Các khoản nộp NSNN (Theo luật)	Triệu đồng	5.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.500
4	Thu nhập b/q người LĐ	1.000 đ	6.000

Với kế hoạch trên, công ty phấn đấu doanh thu đạt 320 tỷ đồng, trong đó hàng công ty sản xuất đạt 220 tỷ đồng; lợi nhuận phấn đấu đạt 7,8 tỷ đồng; các khoản nộp ngân sách thực hiện theo Luật thuế; thu nhập bình quân người lao động phấn đấu đạt 6 triệu đồng/người/tháng.

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các giải pháp trọng yếu

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển để phục vụ lâu dài của công ty.
- Mở rộng và phát triển mạng lưới phân phối, duy trì các Trung tâm dược phẩm, nhà thuốc đạt tiêu chuẩn GDP, GPP theo đúng quy định.
- củng cố, nâng cao mạng lưới tiếp thị để thực hiện các hoạt động Marketing: chăm sóc khách hàng, quảng bá nhóm sản phẩm mới, củng cố và tăng trưởng nhóm sản phẩm chủ lực.
- Quản lý chặt chẽ chi phí, nâng cao ý thức tiết kiệm trong các hoạt động sản xuất kinh doanh để giảm chi phí đầu vào; sắp xếp, cải tiến hợp lý trong dây chuyền sản xuất để tăng năng suất lao động.
- Không ngừng cải tiến để nâng cao chất lượng, mẫu mã, nhóm sản phẩm phục vụ khối điều trị và thị trường.
- Đầu tư phát triển:
 - + Nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực sản xuất công ty dự kiến đầu tư bổ sung máy móc thiết bị để phục vụ sản xuất, kiểm tra chất lượng sản phẩm với vốn đầu tư khoản 5,45 tỷ đồng. Nguồn vốn vay trung hạn của ngân hàng.
 - + Ngoài ra, Công ty đang xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu đạt tiêu chuẩn GMP với vốn đầu tư 67,55 tỷ đồng. Dự kiến dự án hoàn thành đưa vào hoạt động đầu năm 2017.
 - + Vốn đầu tư bằng nguồn vốn tự có, vốn vay BIDV và phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2016.
 - + Dự báo trong năm 2016 sẽ còn gặp những khó khăn do tác động từ bên ngoài, chính sách của nhà nước,...nhưng với sự phấn đấu, quyết tâm của toàn thể người lao động, với định hướng đúng hướng của HĐQT, sự điều hành quản lý của Ban Tổng Giám đốc, công ty sẽ phấn đấu vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên và cơ cấu của Hội Đồng Quản Trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Thành viên điều hành	Ghi chú
1	Phạm Quang Bình	Chủ tịch HĐQT	54.936	2,36%	Kiểm Tổng Giám Đốc	
2	Lê Văn Châu	Thành viên HĐQT	5.000	0,22%	Kiểm Phó Tổng Giám Đốc	
3	Phạm Trung Nghĩa	Thành viên HĐQT	560.000	24,09%	Không	Đại diện Cty TNHH DP Đại Việt Á
4	Nguyễn Văn Tám	Thành viên HĐQT	683.600	29,40%	Không	Đại diện Cty TNHH DP Thiên Khánh
5	Trần Thị Tám	Thành viên HĐQT	106.617	4,59%	Kiểm Phó Tổng Giám Đốc	
6	Huỳnh Thị Nguyên Thủy	Thành viên HĐQT	610.619	26,26%	Không	

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động của HĐQT

Các cuộc họp của HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Ông: Phạm Quang Bình	Chủ tịch HĐQT	04	100%	
02	Bà: Trần Thị Tám	Thành Viên HĐQT	04	100%	
03	Ông : Lê Văn Châu	Thành Viên HĐQT	04	100%	
04	Ông: Trần Văn Tám	Thành Viên HĐQT	04	100%	
05	Ông: Phạm Trung Nghĩa	Thành Viên HĐQT	04	100%	
06	Bà: Huỳnh Thị Nguyên Thủy	Thành Viên HĐQT	04	100%	

Hoạt động của Hội Đồng quản trị trong năm 2015

Nội dung các phiên họp trong quý I: (ngày 28/3/2015)

- HĐQT họp thông qua báo cáo tổng kết điều hành sản xuất kinh doanh năm 2014, phân tích những mặt còn hạn chế để tập trung điều hành trong sản xuất kinh doanh năm 2015 và có định hướng cho những năm tới.

- Thông qua báo cáo, phân tích kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

- Phê duyệt kế hoạch vay vốn, thế chấp tài sản tại ngân hàng.

- Thông qua các Nghị quyết năm 2015 thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định.

- Chuẩn bị tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2014.

- HĐQT chính thức thông qua các nội dung chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên 2014; phương hướng nhiệm vụ năm 2015 và các nội dung khác theo quy định của Điều lệ và Luật doanh nghiệp.

Các báo cáo, kế hoạch, tờ trình, chương trình Đại hội, phát hành cổ phiếu riêng lẻ, cho người lao động trong công ty,... Ban điều hành đã chuẩn bị gửi các thành viên HĐQT góp ý cho hoàn thiện đề trình đại hội cổ đông thường niên dự kiến vào cuối tháng 4 năm 2015.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nội dung các phiên họp trong quý II : (28/7/2015)

- Tổng Giám đốc báo cáo kết quả tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015, những thuận lợi khó khăn,... Phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2015.
- Do tài sản hiện có thể chấp chưa đủ đảm bảo hạn mức vay vốn lưu động, đề nghị dùng tài sản cá nhân của một số thành viên HĐQT thế chấp Ngân hàng để đảm bảo hạn mức vay vốn. Công ty trả một khoản phí, thời gian trong 12 tháng.
- Tình hình tham gia đấu thầu vào khối điều trị, sự cạnh tranh giá cả rất khó khăn và hiệu quả giảm nhiều so với đầu năm. Nhưng để đảm bảo việc làm cho người lao động phải giảm giá dự thầu.
- Phân đầu thực hiện các chỉ tiêu SXKD 6 tháng năm 2015 đạt và vượt kế hoạch.

Nội dung các phiên họp trong quý III : (10/9/2015)

- Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh 8 tháng đầu năm 2015 và những khó khăn về sản xuất kinh doanh. Tỷ giá ngoại tệ không ổn định, giá cả nguyên vật liệu, bao bì biến động lớn làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của công ty.
- Định hướng để phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 trong 4 tháng còn lại. Năm 2015 Công ty trúng thầu khối điều trị trong và ngoài tỉnh > 102 tỷ đồng nên cố gắng đáp ứng nhu cầu khối điều trị.
- Điều chỉnh giá bán, chính sách ưu đãi cho một số công ty với một số mặt hàng công ty sản xuất để cạnh tranh trên thị trường hiện nay. Và đang xây dựng phương án cung ứng thuốc vào nhà thuốc các bệnh viện hoặc đầu tư vào các nhà thuốc có tiềm năng trong tương lai.
- Điều chỉnh chỉ tiêu doanh thu năm 2015 cho hợp lý.
- Tập trung nắm bắt thông tin giá cả thị trường, giá trúng thầu các tỉnh để có chính sách và giá dự thầu cho hợp lý. Và công ty đã trúng thầu một số bệnh viện tại các khu vực và chuẩn bị các thông tin, tài liệu để tham gia đấu thầu trong và ngoài tỉnh vào cuối năm 2015, đầu năm 2016.
- Về dự án đầu tư nhà máy sản xuất từ dược liệu: đang tiến hành thuê các đơn vị có chức năng thiết kế, thẩm tra thiết kế, lập dự toán dự án, giám sát thi công và các hạn mục phụ trợ khác,... theo đúng quy định.
- Về nguồn tài trợ vốn có 4 ngân hàng trong tỉnh Tiền Giang chào giá cạnh tranh và chọn nhà tài trợ vốn chính là BIDV Tiền Giang.
- Thành lập Ban Quản lý dự án của nhà máy.

Nội dung các phiên họp trong quý IV: (31/12/2015)

- Thông qua báo cáo, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 về doanh thu đã đạt kế hoạch, lợi nhuận đạt 7,2 tỷ đồng. Chi trả cổ tức là 15%/năm. Dự kiến chi trả vào cuối tháng 3/2016.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Tình hình triển khai bán hàng tại thị trường TP.HCM theo chương trình bình ổn giá, mới tham gia nên doanh số chưa nhiều nhưng có khả năng tăng dần về sau.
- Tình hình công nợ của khách hàng cao, tiếp tục kiểm tra và rà soát lại chi tiết theo đối tượng và quy định kiểm soát chặt chẽ để giảm phần nợ quá hạn, nhất là khối điều trị. Hàng năm Công ty phải trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi. Định mức nợ cho các Cty có mua bán để thực hiện.
- Tập trung cho sản xuất cung ứng hàng trúng thầu, thị trường vào dịp cuối năm và tết Nguyên đán; kiểm soát chặt công nợ của các đối tượng khách hàng và từng bước thu hồi công nợ khối điều trị, các công ty, trình dược viên.
- Công ty đang xem xét điều chỉnh lại chính sách bán hàng để đẩy mạnh bán ra, nhất là các sản phẩm chủ lực để tăng doanh thu và hiệu quả. Các sản phẩm khác có thể điều chỉnh để đảm bảo việc làm cho người lao động, chỉ đảm bảo trang trải chi phí khấu hao, tiền điện, nước, tiền lương,...
- Có chính sách ưu tiên đưa các sản phẩm chủ lực vào các nhà thuốc các bệnh viện lớn ở TP. HCM và các tỉnh.
- Tập trung vào việc nắm giá thị trường các sản phẩm cùng loại, cùng dạng sản xuất với công ty, chính sách bán hàng, khuyến mãi,... để công ty có chính sách phù hợp vào đầu năm 2016.
- Về Nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu đã tiến hành xong các bước: thiết kế, lập dự toán, chọn công ty tư vấn đấu thầu, xây dựng tiêu chí nhà thầu và đang triển khai để tiến hành đấu thầu.
- Về nguồn tài trợ vốn chọn nhà tài trợ vốn chính là BIDV Tiền Giang.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kết quả hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2011-2015:

Kết quả hoạt động SXKD:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2011	2012	2013	2014	2015
1	Tổng doanh thu	Tr. đ	214.140	220.077	262.026	331.864	305.866
	TĐ: DT hàng Cty	Tr. đ	126.318	137.280	158.982	212.704	213.145
2	L/nhuận trước thuế	Tr. đ	5.174	5.420	6.009	6.517	7.200
3	Đầu tư phát triển	Tr. đ	1.295	3.644	6.914	7.680	4.688
4	Chi trả cổ tức	%/năm	15,37	16	17	17	15

Nhân sự HĐQT, BKS:

Trong nhiệm kỳ đã bổ sung một thành viên HĐQT; một thành viên Ban kiểm soát do nhân sự xin chuyển công tác.

Về vốn điều lệ:

Vào cuối năm 2011 Nhà nước bán hết phần vốn tại công ty và tổ chức đấu giá công khai.

Trong nhiệm kỳ công ty phát hành một đợt cổ phiếu cho người lao động đang làm việc tại công ty 75.000 cổ phần; phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư 750.000 cổ phần.

Vốn điều lệ đầu nhiệm kỳ 15.000.000.000 đồng, cuối nhiệm kỳ 23.250.000.000 đồng.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Kế hoạch SXKD năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2016
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	315.000
	TĐ: DT hàng Cty	Triệu đồng	215.000
2	L/nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.500
3	Đầu tư phát triển	Triệu đồng	73.005
4	Chi trả cổ tức	%/năm	15

Đầu tư năm 2016 là 73,005 tỷ đồng. Nhà máy: 67,55 tỷ đồng; đầu tư bổ sung để mở rộng và nâng cao năng lực sản xuất của 2 nhà máy Betalactam và NonBetalactam 5,455 tỷ đồng.

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA HĐQT:

- Xem xét và phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 (vào quý I/2016).
- Tập trung cho định hướng cho năm 2016 dự kiến vào tuần cuối của tháng 4/2016 sau khi báo cáo tài chính được kiểm toán và thông báo của kiểm toán.
- Trên cơ sở phân tích kết quả hoạt động năm 2015 và nhiệm kỳ 2011-2015 do Tổng giám đốc báo cáo xây dựng các chủ trương, chính sách, định hướng cho hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ 2016-2020 (vào quý II/2016)
- Tập trung công tác quản trị, giám sát và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành để thực hiện đạt các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.
- Tùy điều kiện sẽ tổ chức các phiên họp định kỳ hàng quý để thảo luận, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty kịp thời, qua các báo cáo, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban điều hành, HĐQT sẽ có ý kiến đóng góp trong việc điều hành kịp thời.
- Ngoài ra HĐQT sẽ tổ chức các phiên họp bất thường nếu có đề giải quyết, xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT; theo đề nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2015

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01-NQ/HĐQT	27/3/2015	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh 2015
02	02-NQ/HĐQT	27/3/2015	Phê duyệt kế hoạch khoán tiền lương trên doanh số bán, chi phí cố định mức, chi phí không định mức của các TTDP, CN
03	03- NQ/HĐQT	27/3/2015	Phê duyệt kế hoạch trích lương năm 2015
04	04- NQ/HĐQT	27/3/2015	Phê duyệt kế hoạch đầu tư bổ sung thiết bị sản xuất, kiểm tra chất lượng
05	05- NQ/HĐQT	27/3/2015	Phê duyệt kế hoạch bảo hộ lao động 2015
06	06- NQ/HĐQT	27/3/2015	Chấp nhận phương án vay vốn và đồng ý sử dụng toàn bộ tài sản để thế chấp
07	07-NQ/ĐHCD		Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2014
08	08 -NQ/ĐHCD	26/5/2015	Nghị quyết về việc chi số tiền cổ tức còn lại năm 2014
09	08 -NQ/ĐHCD	02/6/2015	Nghị quyết về việc phê duyệt báo cáo đầu tư dự án, chấp nhận dùng tài sản hình thành từ dự án trên để thế chấp
10	11- NQ/HĐQT	10/09/2015	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh 2015
11	12-NQ/HĐQT	20/10/2015	Phê duyệt báo cáo đầu tư dự án: Nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Trong năm 2015, các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đồng thời đóng góp những ý kiến tích cực vào các buổi họp HĐQT.

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có các tiểu ban thuộc HĐQT.

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo / tham gia các chương trình về quản trị công ty: Không có

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban kiểm soát

Bà Dương Thị Thúy Liễu – Trưởng Ban Kiểm Soát

Sinh năm 1986

Bà Trần Thị Thu Vân – Thành viên Ban Kiểm Soát

Sinh năm 1982

Nắm giữ: 1.300 cổ phần

Tỷ lệ: 0,06%

Ông Trần Hoàng Quân – Thành viên Ban Kiểm Soát

Sinh năm 1979

Nắm giữ: 2.300 cổ phần

Tỷ lệ: 0,10%

Các cuộc họp của Ban Kiểm Soát trong năm 2015

Lần 1: Thực hiện công tác soát xét 6 tháng đầu năm 2015

Lần 2: Thực hiện công tác soát xét cả năm 2015

Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2015, Ban kiểm soát Công ty không có sự thay đổi về nhân sự, các thành viên thực hiện tốt nhiệm vụ:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
- Giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong công tác quản trị, điều hành công ty của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty đối với HĐQT, Ban TGD, người quản lý trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT về kế hoạch sản xuất, kinh doanh của công ty.
- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, đầy đủ, chính xác, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Các khoản chi phí, khoản trích dự phòng, khoản thu khó đòi và dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo đúng thông tư hướng dẫn của Bộ Tài Chính và theo quy chế quản lý của công ty ban hành.
- Trong năm BKS chưa tìm thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động của Công ty.
- Cty tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin.

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2015 Ban Kiểm Soát không nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của cổ đông hoặc của cán bộ nhân viên lao động về sai phạm của HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH

Tình hình hoạt động

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, đưa ra các giải pháp kịp thời, phù hợp để thực hiện các mục tiêu nhằm bảo toàn và phát triển vốn cho cổ đông, đảm bảo chế độ và cải thiện thu nhập cho người lao động. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2014.

- HĐQT và bộ máy điều hành đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về quản trị công ty, các quy định pháp luật hiện hành.

Kết quả hoạt động

- Đã xây dựng và ban hành các quy chế, quy định nội bộ trên cơ sở thực tiễn của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật, trong tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh có xem xét điều chỉnh kịp thời một số chính sách bán hàng, giá cả, đối tác kinh doanh, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát và có những giải pháp kiên quyết, cụ thể để nâng cao tính hiệu lực trong công tác quản lý điều hành.

- Thực hiện đúng chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định và Quy chế Công ty, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng, thu nhập năm sau cao hơn năm trước.

- Thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước như chế độ báo cáo thuế và nộp ngân sách đầy đủ, kịp thời theo quy định.

KIẾN NGHỊ

1/ Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty.

2/ Đầu tư cho công tác thị trường, tuyển dụng bổ sung nhân viên thị trường để gia tăng thị phần, thúc đẩy tiêu thụ trên hệ thống phân phối, đại lý hiện có và mở rộng thị trường, thị phần tiềm năng.

3/ Tích cực đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng hơn nữa, nhất là phải có biện pháp kiên quyết đối với công nợ dây dưa kéo dài. Đối với công nợ khó đòi, đề nghị đưa ra cơ quan Pháp luật để giải quyết.

4/ Quan hệ chặt chẽ với các nhà cung cấp, các ngân hàng để được hỗ trợ chính sách giá và hạn mức tín dụng với chi phí lãi vay phù hợp nhất.

5/ Xây dựng cơ chế phối hợp chia sẻ thông tin giữa các bộ phận nhằm nâng cao chất lượng báo cáo các số liệu có liên quan.

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

STT	Chi tiết	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao/Lợi ích khác	Tổng thu nhập
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				204.000.000	204.000.000
1	Phạm Quang Bình	Chủ tịch HĐQT			60.000.000	60.000.000
2	Lê Văn Châu	Thành viên HĐQT			36.000.000	36.000.000
3	Trần Thị Tám	Thành viên HĐQT			36.000.000	36.000.000
4	Huỳnh Thị Nguyên Thủy	Thành viên HĐQT			24.000.000	24.000.000
5	Nguyễn Văn Tám	Thành viên HĐQT			24.000.000	24.000.000
6	Phạm Trung Nghĩa	Thành viên HĐQT			24.000.000	24.000.000
B	BAN KIỂM SOÁT		224.375.000	53.666.447	28.800.000	306.841.447
1	Dương Thị Thúy Liễu	Trưởng BKS	55.075.000	14.010.000	12.000.000	81.085.000

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

2	Trần Thị Thu Vân	Thành viên BKS	46.365.000	10.560.447	8.400.000	65.325.447
3	Trần Hoàng Quân	Thành viên BKS	122.935.000	29.096.000	8.400.000	160.431.000
C	BAN ĐIỀU HÀNH		1.712.480.000	351.500.000		2.063.980.000
1	Phạm Quang Bình	Chủ tịch HĐQT	569.310.000	113.600.000		682.910.000
2	Lê Văn Châu	Phó TGD	357.000.000	82.200.000		439.200.000
3	Trần Thị Tám	Phó TGD	417.190.000	82.200.000		499.390.000
4	Đặng Thị Xuân Quyen	Phó TGD	368.980.000	73.500.000		442.480.000
	Tổng cộng		1.936.855.000	405.166.447	232.800.000	2.574.821.447

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2015

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Huỳnh Thị Nguyên Thủy	TV HĐQT	609.733	26.23%	610.619	26.26%	Mua
2	Trần Thị Tám	TV HĐQT	104.817	4.51%	106.617	4.59%	Mua
3	Dương Thị Thúy Liễu	Trưởng BKS	1.800	0.08%	0	0	Bán

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt công tác Quản trị Công ty theo quy định quy chế nội, Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật đối với Công ty đại chúng.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO
Số 15 đường Đốc Binh Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

1. Công ty

Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco ("Công ty") được thành lập theo giấy phép đăng ký doanh nghiệp số 1200100557 đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 02 năm 2006, và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 01 tháng 06 năm 2015 do Sở Kế hoạch Và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp.

Trụ sở chính:

- Địa chỉ : 15 đường Đốc Binh Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
- Điện thoại : 073 3871817
- Fax : 073 3885040

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoạt động kinh doanh của Công ty: sản xuất, kinh doanh dược phẩm, vật tư y tế, mỹ phẩm; các loại nước giải khát, nước uống đóng chai, thực phẩm chức năng; kinh doanh nhập khẩu và xuất khẩu nguyên liệu, hóa chất, dược phẩm, vật tư y tế; gia công.

2. Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng Quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Ông Phạm Quang Bình	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Phạm Trung Nghĩa	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Tâm	Thành viên
Ông Lê Văn Châu	Thành viên
Bà Huỳnh Thị Nguyên Thủy	Thành viên
Bà Trần Thị Tám	Thành viên

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Bà Dương Thị Thủy Liễu	Trưởng ban
Ông Trần Hoàng Quân	Thành viên
Bà Trần Thị Thu Vân	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ
Ông Phạm Quang Bình	Tổng Giám đốc
Bà Trần Thị Tám	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Văn Châu	Phó Tổng Giám đốc
Bà Đặng Thị Xuân Quyên	Phó Tổng Giám đốc

Người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Phạm Quang Bình – Tổng Giám đốc.

3446
CÓ
CHÍNH
KIỂM
C VI
HỊ A
CẤM
NG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO
Số 15 đường Đốc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

3. Đánh giá tình hình kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015 và tình hình tài chính vào cùng ngày này được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính đưa đến yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong thuyết minh trong Báo cáo tài chính.

5. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ được chỉ định là kiểm toán viên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015.

6. Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

7. Phê duyệt các báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31 tháng 12 năm 2015, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán; doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng Quản trị



PHẠM QUANG BÌNH

Chủ tịch

Tiền Giang, ngày 30 tháng 03 năm 2016

995
VGT
EMH
JOA
BTI
HAP
THC
TPU

Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Số: 65/2016/BCKT-CT.00007

PKF
Accountants &
business advisers

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 30 tháng 03 năm 2016, từ trang 4 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

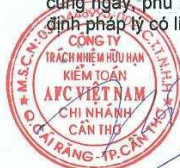
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH

Phó Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0600-2013-009-1
Thành phố Cần Thơ, ngày 30 tháng 03 năm 2016

LÊ THANH VŨ

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2734-2013-009-1



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Địa chỉ: Số 15 đường Đốc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	Đơn vị tính: VND 01/01/2015
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		130.330.920.783	136.968.460.629
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	30.439.556.281	27.849.885.166
Tiền	111		30.439.556.281	27.849.885.166
Các khoản tương đương tiền	112		-	-
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
Dự phòng giảm giá CK kinh doanh	122		-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		56.790.737.962	55.637.345.549
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	57.078.563.789	54.980.376.598
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.3	1.042.275.469	1.497.433.454
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng XD	134		-	-
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
Các khoản phải thu khác	136	5.4.1	521.985.058	153.012.274
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	137	5.5	(1.852.086.354)	(993.476.777)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
Hàng tồn kho	140	5.6	43.100.626.540	52.048.300.045
Hàng tồn kho	141		43.100.626.540	52.048.300.045
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	150		-	1.432.929.869
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	1.432.929.869
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Địa chỉ: Số 15 đường Đốc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	Đơn vị tính: VND 01/01/2015
TÀI SẢN				
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		47.690.337.914	35.035.304.165
Các khoản phải thu dài hạn	210		256.220.000	256.220.000
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
Phải thu dài hạn khác	216	5.4.2	256.220.000	256.220.000
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
Tài sản cố định	220		43.700.115.286	32.628.381.481
Tài sản cố định hữu hình	221	5.7	31.026.854.314	30.141.102.275
Nguyên giá	222		66.063.431.023	61.574.566.023
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(35.036.576.709)	(31.433.463.748)
Tài sản cố định thuê tài chính	224	5.8	1.660.525.035	1.937.279.206
Nguyên giá	225		2.321.510.727	2.321.510.727
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(660.985.692)	(384.231.521)
Tài sản cố định vô hình	227	5.9	11.012.735.937	550.000.000
Nguyên giá	228		11.012.735.937	659.396.399
Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	(109.396.399)
Bất động sản đầu tư	230		-	-
Nguyên giá	231		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240		1.548.995.781	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.10	1.548.995.781	-
Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
Đầu tư vào công ty con	251		-	-
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	254		-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
Tài sản dài hạn khác	260		2.185.006.847	2.150.702.684
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.11	1.814.589.576	2.150.702.684
Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	5.12	370.417.271	-
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		178.021.258.697	172.003.764.794

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Địa chỉ: Số 15 Đường Đốc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300		130.124.067.547	142.059.067.271
Nợ ngắn hạn	310		124.887.888.995	134.788.847.783
Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	5.13	35.984.135.166	31.497.870.871
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.14	2.946.990.387	4.283.575.303
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	5.15	1.595.937.137	1.220.165.173
Phải trả người lao động	314	5.16	4.304.185.779	7.784.527.538
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng XD	317		-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.17	681.149.892	15.994.180.999
Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn	320	5.18.1	77.764.330.150	73.948.476.098
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	322	5.19	1.611.160.484	60.051.801
Quỹ bình ổn giá	323		-	-
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
Nợ dài hạn	330		5.236.178.552	7.270.219.488
Phải trả dài hạn người bán dài hạn	331		-	-
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
Phải trả dài hạn nội bộ dài hạn	335		-	-
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
Phải trả dài hạn khác	337		-	-
Vay và nợ thuế tài chính dài hạn	338	5.18.2	5.236.178.552	7.270.219.488
Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
Quỹ phát triển khoa học công nghệ	343		-	-

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

6



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Địa chỉ: Số 15 đường Đốc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

		Đơn vị tính: VND	
		31/12/2015	01/01/2015
	Mã số	Thuyết minh	
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		
Vốn chủ sở hữu	410	5.20	
Vốn góp của chủ sở hữu	411		
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		
Cổ phiếu ưu đãi	411b		
Thặng dư vốn cổ phần	412		
Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		
Vốn khác của chủ sở hữu	414		
Cổ phiếu quỹ	415		
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		
Quỹ đầu tư phát triển	418		
Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		
Lợi nhuận chưa phân phối	421		
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		
Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
Nguồn kinh phí	431		
Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		
		178.021.258.697	172.003.764.794

TRẦN HOÀI PHƯƠNG
Người lập biểu

LÊ THỊ MỸ TIỀN
Kế toán trưởng

PHẠM QUANG BÌNH
Tổng Giám đốc

Tiền Giang, ngày 30 tháng 03 năm 2016

TỔNG GIÁM ĐỐC

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

7



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Địa chỉ: Số 15 đường Độc Bình Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho kỳ tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	305.866.150.568	331.643.062.865
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6.1.2	2.098.703.806	1.021.076.590
Doanh thu thuần	10		303.767.446.762	330.621.986.275
Giá vốn hàng bán	11	6.2	254.308.224.840	284.784.080.757
Lợi nhuận gộp	20		49.459.221.922	45.837.905.518
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	179.962.051	38.607.764
Chi phí tài chính	22	6.4	6.100.679.670	6.256.147.540
Trong đó: chi phí lãi vay	23		5.815.119.878	6.000.308.751
Chi phí bán hàng	25	6.5	21.014.222.695	17.554.409.278
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	15.904.519.885	16.160.593.788
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30		6.619.761.723	5.905.362.676
Thu nhập khác	31	6.7	704.906.366	1.173.449.298
Chi phí khác	32	6.8	124.434.143	561.171.085
Lợi nhuận khác	40		580.472.223	612.278.213
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		7.200.233.946	6.517.640.889
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.14	1.858.040.150	1.498.947.512
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(370.417.271)	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		5.712.611.067	5.018.693.377
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.9	2.193	3.346

TRẦN HOÀI PHƯƠNG
Người lập biểu

LÊ THỊ MỸ TIỀN
Kế toán trưởng

PHẠM QUANG BÌNH
Tổng Giám đốc
Tiền Giang, ngày 30 tháng 03 năm 2016



TỔNG GIÁM ĐỐC

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp

8



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Địa chỉ: Số 15 đường Đốc Binh Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Theo phương pháp gián tiếp)

Cho kỳ tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015

	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
Đơn vị tính: VND				
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận trước thuế	01		7.200.233.946	6.517.640.889
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		4.079.867.132	3.581.149.550
Các khoản dự phòng	03		858.609.577	161.825.030
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		51.055.500	-
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(133.641.515)	(188.877.178)
Chi phí lãi vay	06		5.815.119.878	6.000.308.751
Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
Lợi nhuận KD trước những thay đổi vốn lưu động	08		17.871.244.518	16.072.047.042
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(949.489.392)	(18.612.517.566)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		8.947.673.505	2.601.495.666
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(2.966.954.946)	(1.715.816.661)
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		336.113.108	(552.761.553)
Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
Tiền lãi vay đã trả	14		(5.815.119.878)	(6.000.308.751)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	(1.331.968.301)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(809.565.425)	(1.464.729.386)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		16.613.901.490	(11.004.559.510)
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21		(15.170.464.899)	(6.939.043.868)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác	22		43.636.364	240.909.091
Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23		(4.000.000.000)	-
Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của ĐV khác	24		4.000.000.000	-
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		90.005.151	32.058.114
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(15.036.823.384)	(6.666.076.663)

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp

9



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TIPHARCO

Địa chỉ: Số 15 đường Đốc Binh Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Theo phương pháp gián tiếp)

Cho kỳ tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	15.300.000.000
Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
Tiền thu từ đi vay	33	7.1	172.541.801.055	211.409.776.894
Tiền trả nợ gốc vay	34	7.2	(170.077.137.012)	(185.978.814.734)
Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	35		(733.906.427)	(653.962.809)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(718.164.607)	(4.595.812.001)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		1.012.593.009	35.481.187.351
Lưu chuyển tiền thuần trong năm				
Tiền và tương đương tiền đầu năm	50		2.589.671.115	17.810.551.178
Tiền và tương đương tiền cuối năm	60		27.849.885.166	10.039.333.988
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70		30.439.556.281	27.849.885.166

TRẦN HOÀI PHƯƠNG
Người lập biểu

LÊ THỊ MỸ TIÊN
Kế toán trưởng



PHẠM QUANG BÌNH
Tổng Giám đốc

Tiền Giang, ngày 30 tháng 03 năm 2016

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp

10

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015 của Công ty được đăng tải trên website:
www.tipharco.com.vn



XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Tiền Giang, Ngày 18 tháng 04 năm 2016

TỔNG GIÁM ĐỐC 




Phạm Quang Bình

